

Số: 53/2021/QĐST-DS

Củ Chi, ngày 01 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Châu Trinh

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 585/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 33/2021/QĐST- DS ngày 21 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Lâm Văn C, sinh năm 1970; địa chỉ: 68A đường Cá Lăng, tổ 63, ấp L, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- ***Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Lâm Thị G, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ 62, ấp L, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Bà Lâm Thị M, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ 62, ấp L, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Lâm Văn Đ, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 62, ấp L, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Bà Lâm Thị N, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 62, ấp L, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4/ Bà Lâm Thị B, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 7, ấp 1, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 16/12/2020, bản tự khai ngày 14/12/2020 và tại phiên họp, người yêu cầu Ông Lâm Văn C trình bày: Ông Lâm Văn C là em trai ruột của bà Lâm Thị G, bà G bị bệnh tâm thần từ nhỏ không thể nhận thức và làm chủ hành vi, lời nói của mình. Sau khi ba mẹ của ông C và bà G qua đời thì bà G được sự chăm sóc và nuôi dưỡng của em gái ruột là bà Lâm Thị N, sinh năm 1972. Đến năm 2013 bà G được xác định bị mất khuyết tật về vận động, thần kinh, tâm thần, trí tuệ với mức độ khuyết tật là nặng. Có giấy xác nhận khuyết tật số hiệu: 08/HCM/CC/009 do Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 01/11/2013. Nay ông Lâm Văn C làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên bố bà Lâm Thị G bị mất năng lực hành vi dân sự do khuyết tật về thần kinh, tâm thần không thể nhận thức và làm chủ hành vi của mình để hoàn thành hồ sơ thừa kế theo quy định.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị M, ông Lâm Văn Đ, bà Lâm Thị N, bà Lâm Thị B thể hiện trong hồ sơ như lời trình bày của người yêu cầu là ông Lâm Văn C thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lâm Thị G, sinh năm 1965 bị mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi phát biểu ý kiến đề nghị:

- Về tố tụng thì từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử nhận thấy Tòa án đã thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền; xác định quan hệ pháp luật và xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng; đã tiến hành các biện pháp thu thập và đánh giá chứng cứ, triệu tập các bên đương sự lấy lời khai, đúng quy định pháp luật, thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu vi phạm thời hạn pháp luật quy định, về hình thức và nội dung các Quyết định mở phiên họp thể hiện đúng và đầy đủ, việc cấp, tổng đạt giao cho Viện kiểm sát và đương sự đúng quy định pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Những kiến nghị đề khắc phục về vi phạm tố tụng: Thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu quy định tại Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi áp dụng Điều 369, Điều 370, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi nhận định:

[1] Ông Lâm Văn C cư trú tại xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu tuyên bố bà Lâm Thị G mất năng lực hành vi dân sự, đây là việc dân

sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt nhưng không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu của ông Lâm Văn C:

Bà Lâm Thị G bị bệnh liên quan đến thần kinh, không có năng lực cá nhân để thực hiện những quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong quá trình làm thủ tục thừa kế nên ông C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà G bị mất năng lực hành vi dân sự. Tại phiên họp ông C vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà G mất năng lực hành vi dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà M, ông Đ, bà N và bà B thống nhất như lời trình bày của người yêu cầu ông C, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 2355/KLGD ngày 30/12/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Y tế kết luận: Bà Lâm Thị G bị chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng / Bại não (F72/G80-ICD10), đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”. Do đó, việc ông Lâm Văn C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lâm Thị G mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Ông Lâm Văn C, bà Lâm Thị M, ông Lâm Văn Đ, bà Lâm Thị N và bà Lâm Thị B đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết về quản lý tài sản, không tranh chấp về người giám hộ.

Từ những cơ sở nêu trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Lâm Văn C yêu cầu tuyên bố bà Lâm Thị G mất năng lực hành vi dân sự. Nhận định này cũng phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tại phiên họp.

[3] Về lệ phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ông Lâm Văn C phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, 361, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 22, 53, 54 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Ông Lâm Văn C.

Tuyên bố: Bà Lâm Thị G, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ 62, ấp L, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự. Người giám hộ cho bà G được thực hiện theo quy định tại Điều 53, 54 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp:

Ông Lâm Văn C phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông C đã nộp theo biên lai thu số 0085137 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi. Ông C đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo là 10 ngày được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

